

Số: ~~1708~~ /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~28~~ tháng 4 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”**

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”;

Căn cứ Văn bản số 1084/BVHTTDL-TV ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1650/TTr-SVHTT ngày 11 tháng 4 năm 2023 về Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Đối với hệ thống thư viện:**

- Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 90%, 60%, 100%, 100% và 90% các chỉ tiêu tương ứng.

- Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở

giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 70%, 30%, 100%, 100% và 80% các chỉ tiêu tương ứng.

- Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng:

- Đến năm 2025, phần đầu đạt 70% và đến năm 2030, phần đầu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số.

- Đến năm 2025, phần đầu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa các cấp:

- Đến năm 2025, phần đầu đạt 80% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa cấp tỉnh, trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

- Đến năm 2025, đạt 70% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, điểm sinh hoạt văn hóa Khu phố - Ấp có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân.

b) Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam - 21/4, Ngày Sách và Bản quyền thế giới - 23/4, Ngày Quốc tế bảo tàng - 18/5, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam - 23/11 và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

c) Tổ chức chiến dịch truyền thông, phát động phong trào, cuộc vận động thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn

hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập.

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với đối tượng ở từng vùng, địa phương.

a) Kiện toàn, củng cố mạng lưới, xây dựng và thực hiện cơ chế, chương trình phối hợp, liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhau và với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, hội khuyến học các cấp, liên đoàn lao động các cấp, trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn... tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng.

b) Nhân rộng các mô hình hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

c) Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện; chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, thư viện cộng đồng phục vụ người dân tại cơ sở.

d) Tập trung triển khai các dự án về bảo tàng theo quy định; đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và giới thiệu di sản văn hóa tại bảo tàng; tăng cường các hình thức phục vụ người dân đến tham quan, chia sẻ và học tập.

đ) Tiếp tục thực hiện Đề án “Phát triển tổng thể hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035”.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

a) Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số.

b) Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

c) Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

d) Huy động nhân lực của cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

**4. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc đổi mới và phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.**

a) Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm quốc tế về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động cộng đồng, về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

b) Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

c) Huy động các nguồn tài chính hợp pháp và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các quốc gia, các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài để triển khai Kế hoạch.

**5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa**

a) Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong thiết chế văn hóa.

b) Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.**

Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các đơn vị xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).**

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội ở Thành phố**

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động các giới, các tầng lớp Nhân dân nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên.

b) Hội Thư viện tư liệu và thông tin khoa học Thành phố, Hội Di sản văn hóa Thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng mô hình học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tham gia đánh giá việc thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.

c) Hội Khuyến học Thành phố nghiên cứu phối hợp đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa thành một trong những tiêu chí công nhận “cộng đồng học tập” của địa phương.

## 2. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

c) Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong lĩnh vực văn hóa và thể thao; phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

đ) Tham mưu phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời; Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ học tập suốt đời; Chương trình tuyên truyền, truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

e) Xây dựng các mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

## 3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch; chỉ đạo thư viện thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao nghiên cứu, xây dựng chương trình sử dụng di sản văn hóa, kỹ năng đọc và thư viện, dân ca, dân vũ... trong dạy, học tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

c) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

4. Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố: Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, nhà văn hóa thuộc lực lượng vũ trang triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

**5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

**6. Sở Thông tin và Truyền thông:** Triển khai kế hoạch truyền thông; chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về Kế hoạch; chỉ đạo cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Kế hoạch.

**7. Sở Tài chính:** Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

#### **8. Các sở, ban, ngành Thành phố**

a) Chủ trì, hướng dẫn triển khai hoặc lồng ghép nội dung Kế hoạch trong các thư viện, bảo tàng thuộc trách nhiệm quản lý với các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

c) Phối hợp kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

**9. Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố và các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn Thành phố**

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện liên quan đến phạm vi chức năng nhiệm vụ được phân công; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao để tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

b) Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng, hợp tác, sản xuất, trao đổi, phổ biến các chương trình, sản phẩm truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và xây dựng xã hội học tập.

#### **10. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện**

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện tại địa phương; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

b) Bố trí kinh phí địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo nội dung được phân công, chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, trung tâm văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai xây dựng chương trình phát triển hệ thống học liệu mở phục vụ học tập suốt đời của người dân trong các thiết chế văn hóa.

## V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban ngành Thành phố có liên quan, UBND thành phố Thủ Đức và các quận huyện xây dựng kế hoạch với các nội dung, nhiệm vụ cụ thể; báo cáo định kỳ hàng năm hoặc lồng ghép nội dung cụ thể vào nhiệm vụ vào Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc triển khai và kết quả thực hiện (thông qua Sở Văn hóa và Thể thao) trước ngày 05 tháng 11 hàng năm; Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện, ghi nhận khó khăn, vướng mắc các đơn vị, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố; tổ chức sơ kết vào năm 2025, đánh giá chỉ tiêu đạt được đến năm 2025, làm cơ sở phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh./.

### Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, PCT;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Các tổ chức CT-XH Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện;
- VPUB: CPVP, PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/LH) 5



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Anh Đức**